

Số: 23/NQ-HĐND

Bắc Yên, ngày 01 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh, bổ sung, phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương và vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (Đợt 3)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BẮC YÊN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ MƯỜI SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 144/2020/NQ-HĐND ngày 30/10/2020 của HĐND tỉnh Sơn La về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Nghị quyết số 33/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La; Nghị quyết số 52/2023/NQ-HĐND ngày 10/01/2023 của HĐND tỉnh Sơn La sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự toán vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022, 2023, 2024; Quyết định số 1813/QĐ-UBND ngày 03/9/2024 của UBND tỉnh Sơn La về việc duyệt thu hồi, bổ sung, điều chỉnh dự toán vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023, 2024;

Xét Tờ trình số 2221/TTr-UBND ngày 20/9/2024 của UBND huyện về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND huyện về điều chỉnh, bổ sung, phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương và vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (Đợt 3); Báo cáo thẩm tra số 98/BC-KTXH ngày 30/9/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung, phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương và vốn ngân sách nhà nước thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (Đợt 3), như sau:

1. Điều chỉnh nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2024:

- Điều chỉnh giảm 1.842,737 triệu đồng của 04 dự án hoàn thành (*bổ trí bằng nguồn vốn khác*).
- Số vốn điều chỉnh giảm 1.842,737 triệu đồng để lại chưa phân bổ chi tiết.

(chi tiết tại Biểu số 01 gửi kèm)

2. Điều chỉnh nguồn bổ sung cân đối ngân sách địa phương được phân cấp năm 2024:

- Điều chỉnh giảm 2.134,524 triệu đồng của 01 dự án chuyển tiếp (*hiện đang rà soát điều chỉnh quy mô, chưa triển khai thực hiện*).
- Phân bổ 2.134,524 triệu đồng số vốn điều chỉnh giảm cho 04 dự án hoàn thành còn thiếu vốn.

(chi tiết tại Biểu số 02 gửi kèm)

3. Điều chỉnh nguồn vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

- Điều chỉnh 1.212,0474 triệu đồng vốn các năm 2022, 2023, 2024 thực hiện Dự án 4 từ các đơn vị cấp huyện cho UBND các xã, thị trấn thực hiện Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động, thuộc Tiểu dự án 3, Dự án 4.

(chi tiết tại Biểu số 03 gửi kèm)

4. Điều chỉnh nguồn vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

- Điều chỉnh địa điểm thực hiện Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán thuộc Dự án 1, giao tại Biểu số 02 kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của HĐND huyện từ “Xã Tạ Khoa” thành “Các xã vùng dự án”.

- Điều chỉnh giảm 14.681,5033 triệu đồng vốn các năm 2022, 2023 thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 và Tiểu dự án 3, Dự án 5.

- Phân bổ 14.681,5033 triệu đồng số vốn điều chỉnh giảm cho UBND các xã, thị trấn thực hiện nội dung duy tu, bảo dưỡng thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 4.

(chi tiết tại Biểu số 04 gửi kèm)

5. Phân bổ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được giao bổ sung tại Quyết định số 1813/QĐ-UBND ngày 03/9/2024 của UBND tỉnh Sơn La

5.1. Tổng kế hoạch vốn phân bổ: 3.689,407591 triệu đồng.

5.2. Phương án phân bổ: Phân bổ 3.689,407591 triệu đồng cho UBND các xã, thị trấn thực hiện nội dung duy tu, bảo dưỡng thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 4.

(chi tiết tại Biểu số 05 gửi kèm)

6. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công nguồn tiết kiệm chi ngân sách huyện năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024

6.1. Tổng kế hoạch vốn phân bổ: 1.550 triệu đồng.

6.2. Phương án phân bổ: Phân bổ 1.550 triệu đồng cho 01 dự án chuyển tiếp và 01 dự án khởi công mới.

(chi tiết tại Biểu số 06 gửi kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các vị đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND huyện khoá XVIII, kỳ họp chuyên đề lần thứ mười sáu thông qua ngày 01 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND; UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND, UB MTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Đảng uỷ, HĐND, UBND, MTTQ các xã, thị trấn;
- Trung tâm Truyền thông – Văn hóa huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TCKH, 140 bản.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Kim Tuyến